

Số: 1662/QĐ-SNN

Hà Nội, ngày 27 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kết quả xét tuyển viên chức làm việc tại
Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và Chẩn đoán, xét nghiệm,
điều trị bệnh động vật trực thuộc Chi cục Chăn nuôi và Thú y,
Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hà Nội năm 2021

GIÁM ĐỐC SỞ NÔNG NGHIỆP & PTNT HÀ NỘI

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Quyết định số 28/2016/QĐ-UBND ngày 01/8/2016 của UBND thành phố Hà Nội về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và PTNT Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 25/2021/QĐ-UBND ngày 19/11/2021 của UBND thành phố Hà Nội về việc Ban hành Quy định về quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp có vốn nhà nước thuộc thẩm quyền quản lý của UBND thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 1437/QĐ-UBND ngày 26/3/2021 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt chỉ tiêu và ban hành Kế hoạch tuyển dụng viên chức vào làm việc tại Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và Chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật trực thuộc Chi cục Chăn nuôi và Thú y, Sở Nông nghiệp và PTNT Hà Nội năm 2021;

Căn cứ Quyết định số 356/QĐ-SNN ngày 06/4/2021 của Sở Nông nghiệp và PTNT Hà Nội về việc thành lập Hội đồng xét tuyển viên chức làm việc tại Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và Chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật trực thuộc Chi cục Chăn nuôi và Thú y, Sở Nông nghiệp và PTNT Hà Nội năm 2021;

Căn cứ Quyết định số 1382/QĐ-SNN ngày 02/11/2021 của Sở Nông nghiệp và PTNT Hà Nội về việc kiện toàn Chủ tịch Hội đồng xét tuyển viên chức làm việc tại Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và Chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật trực thuộc Chi cục Chăn nuôi và Thú y, Sở Nông nghiệp và PTNT Hà Nội năm 2021;

Căn cứ Thông báo số 275/TB-HĐXTVC ngày 15/12/2021 của Hội đồng xét tuyển viên chức Sở Nông nghiệp và PTNT Hà Nội về điểm phỏng vấn (Vòng 2) kỳ xét tuyển viên chức vào làm việc tại Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và Chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật trực thuộc Chi cục Chăn nuôi và Thú y, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hà Nội năm 2021;

Theo đề nghị của Hội đồng xét tuyển viên chức Sở Nông nghiệp và PTNT Hà Nội tại Tờ trình số 479/TTr-HĐXTVC ngày 22/12/2021 về việc đề nghị phê duyệt kết quả xét tuyển viên chức làm việc tại Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và Chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật trực thuộc Chi cục Chăn nuôi và Thú y, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hà Nội năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả xét tuyển viên chức đối với 191 thí sinh xét tuyển viên chức làm việc tại Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và Chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật trực thuộc Chi cục Chăn nuôi và Thú y, Sở Nông nghiệp và PTNT Hà Nội năm 2021; số thí sinh đạt điểm trúng tuyển là 146 (một trăm bốn mươi sáu).

(có danh sách kết quả xét tuyển kèm theo)

Điều 2. Giao Phòng Tổ chức cán bộ chủ trì, phối hợp với Chi cục Chăn nuôi và Thú y Hà Nội thông báo tới 146 người trúng tuyển theo danh sách tại Điều 1 để hoàn thiện hồ sơ và quyết định tuyển dụng vào làm việc tại Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và Chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật trực thuộc Chi cục Chăn nuôi và Thú y, Sở Nông nghiệp và PTNT Hà Nội năm 2021 theo quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng; Trưởng phòng Tổ chức cán bộ; Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính; Hội đồng xét tuyển viên chức; Chi cục trưởng Chi cục Chăn nuôi và Thú y Hà Nội; các cơ quan, đơn vị có liên quan và các thí sinh có tên trong danh sách kèm theo tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. *Đn*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBND TP (để b/c);
- Sở Nội vụ (b/c);
- Ban Giám đốc Sở;
- Thanh tra TP;
- Chi cục Chăn nuôi và Thú y Hà Nội;
- Thông báo tại trụ sở Sở NN & PTNT;
- Website: sonnptnt.hanoi.gov.vn;
- Website: sonoivu.hanoi.gov.vn;
- Lưu: VT, TCCB.

GIÁM ĐỐC



Châu Phú Mỹ

Hà Nội, ngày tháng năm 2021

KẾT QUẢ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC VÀO LÀM VIỆC TẠI TRẠM KIỂM DỊCH ĐỘNG VẬT ĐẦU MỐI GIAO THÔNG VÀ CHẨN ĐOÁN, XÉT NGHIỆM, ĐIỀU TRỊ BỆNH ĐỘNG VẬT TRỰC THUỘC CHI CỤC CHĂN NUÔI VÀ THÚ Y HÀ NỘI NĂM 2021

(Kèm theo Quyết định số 1662/QĐ-SNN ngày 27 tháng 12 năm 2021 của Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội)

Số TT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Vị trí việc làm	Đơn vị dự tuyển	Diện ưu tiên	Điểm Ưu tiên	Điểm phỏng vấn	Tổng điểm xét tuyển đã + Ưu tiên và trừ vi phạm quy chế thi (nếu có)	Kết quả
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
1	NN01	Ngô Mai Anh	08/11/1986	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			75	75	Trúng tuyển
2	NN02	Lương Thị Bé	18/5/1982	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			80	80	Trúng tuyển
3	NN03	Trần Thị Bình	29/7/1979	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			82	82	Trúng tuyển
4	NN04	Trần Thị Bình	11/4/1995	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			Vắng	Vắng	
5	NN05	Phan Ngọc Bình	27/9/1976	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			75	75	Trúng tuyển
6	NN06	Nguyễn Thành Công	18/5/1979	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật	Con thương binh	5	80	85	Trúng tuyển

Đu

Số TT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Vị trí việc làm	Đơn vị dự tuyển	Diện ưu tiên	Điểm Ưu tiên	Điểm phỏng vấn	Tổng điểm xét tuyển đã + Ưu tiên và trừ vi phạm quy chế thi (nếu có)	Kết quả
7	NN07	Phùng Thị Chàn	14/3/1976	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			81	81	Trúng tuyển
8	NN08	Hồ Ngọc Châu	17/02/1985	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			75	75	Trúng tuyển
9	NN09	Nguyễn Hữu Chiến	08/01/1981	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			72,7	72,7	Trúng tuyển
10	NN10	Nguyễn Đình Chiến	14/9/1976	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			73,7	73,7	Trúng tuyển
11	NN11	Nguyễn Tấn Chính	06/7/1975	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			69	69	Trúng tuyển
12	NN12	Đào Thị Den	15/6/1986	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			66	66	Trúng tuyển
13	NN13	Hoàng Kim Dung	10/02/1983	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			66	66	Trúng tuyển
14	NN14	Phạm Văn Dũng	25/3/1966	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			Vắng	Vắng	

Đu

Số TT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Vị trí việc làm	Đơn vị dự tuyển	Diện ưu tiên	Điểm Ưu tiên	Điểm phỏng vấn	Tổng điểm xét tuyển đã + Ưu tiên và trừ vi phạm quy chế thi (nếu có)	Kết quả
15	NN15	Trần Văn Dũng	01/10/1981	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			69,3	69,3	Trúng tuyển
16	NN16	Nguyễn Ngọc Dũng	28/10/1987	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			50	50	Trúng tuyển
17	NN17	Nguyễn Trung Dũng	08/8/1988	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			80	80	Trúng tuyển
18	NN18	Công Nghĩa Duy	24/11/1992	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			81	81	Trúng tuyển
19	NN19	Lê Hữu Dương	10/11/1982	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			88	88	Trúng tuyển
20	NN20	Phạm Thị Bích Đào	24/12/1987	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			88	88	Trúng tuyển
21	NN21	Trương Thị Anh Đào	03/8/1972	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			94,3	94,3	Trúng tuyển
22	NN22	Nguyễn Văn Đoàn	09/02/1997	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			89,3	89,3	Trúng tuyển

Số TT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Vị trí việc làm	Đơn vị dự tuyển	Diện ưu tiên	Điểm Ưu tiên	Điểm phỏng vấn	Tổng điểm xét tuyển đã + Ưu tiên và trừ vi phạm quy chế thi (nếu có)	Kết quả
23	NN23	Phạm Danh Đoàn	01/02/1974	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			92,3	92,3	Trúng tuyển
24	NN24	Nguyễn Văn Đô	24/01/1984	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			85	85	Trúng tuyển
25	NN25	Lê Thị Gấm	06/6/1987	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			90,7	90,7	Trúng tuyển
26	NN26	Nguyễn Thị Trà Giang	20/7/1985	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			86	86	Trúng tuyển
27	NN27	Nguyễn Thị Hương Giang	24/9/1981	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			80,7	80,7	Trúng tuyển
28	NN28	Đinh Thị Hà	10/10/1989	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			Vắng	Vắng	
29	NN29	Nguyễn Thị Hà	11/7/1991	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			91,3	91,3	Trúng tuyển
30	NN30	Lê Thị Thu Hà	23/10/1984	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			Vắng	Vắng	

Đu

Số TT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Vị trí việc làm	Đơn vị dự tuyển	Diện ưu tiên	Điểm Ưu tiên	Điểm phỏng vấn	Tổng điểm xét tuyển đã + Ưu tiên và trừ vi phạm quy chế thi (nếu có)	Kết quả
31	NN31	Lê Minh Hải	06/9/1980	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			81,3	81,3	Trúng tuyển
32	NN32	Nguyễn Bích Hạnh	27/01/1983	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			81	81	Trúng tuyển
33	NN33	Nguyễn Thị Hằng	18/9/1982	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			Vắng	Vắng	
34	NN34	Quách Thị Hằng	09/9/1989	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			66,7	66,7	Trúng tuyển
35	NN35	Vũ Thị Hằng	13/9/1984	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			58,3	58,3	Trúng tuyển
36	NN36	Đỗ Thị Hậu	22/8/1979	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			78,3	78,3	Trúng tuyển
37	NN37	Phạm Thị Hiền	27/3/1989	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			51,7	51,7	Trúng tuyển
38	NN38	Phạm Văn Hiền	16/10/1981	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			56,7	56,7	Trúng tuyển

Đu

==1 H T N O. 1=1

Số TT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Vị trí việc làm	Đơn vị dự tuyển	Diện ưu tiên	Điểm Ưu tiên	Điểm phỏng vấn	Tổng điểm xét tuyển đã + Ưu tiên và trừ vi phạm quy chế thi (nếu có)	Kết quả
39	NN39	Nguyễn Thị Hiền	20/4/1982	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			50	50	Trúng tuyển
40	NN40	Nguyễn Trọng Hiệp	10/9/1986	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			75	75	Trúng tuyển
41	NN41	Nguyễn Thị Hoa	01/4/1995	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			75,3	75,3	Trúng tuyển
42	NN42	Nguyễn Thị Hoa	18/8/1980	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			65	65	Trúng tuyển
43	NN43	Nguyễn Thị Cúc	08/10/1986	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			91	91	Trúng tuyển
44	NN44	Đào Thị Hòa	31/8/1992	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			Vắng	Vắng	
45	NN45	Đỗ Thị Hòa	21/7/1979	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			Vắng	Vắng	
46	NN46	Nguyễn Thị Hoài	02/10/1986	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			72	72	Trúng tuyển

Ru

Số TT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Vị trí việc làm	Đơn vị dự tuyển	Diện ưu tiên	Điểm Ưu tiên	Điểm phỏng vấn	Tổng điểm xét tuyển đã + Ưu tiên và trừ vi phạm quy chế thi (nếu có)	Kết quả
47	NN47	Nguyễn Lưu Hoàng	02/6/1979	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			46	46	
48	NN48	Nguyễn Thị Ngọc Hồi	18/10/1985	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			77,7	77,7	Trúng tuyển
49	NN49	Bùi Văn Huân	20/9/1972	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			87,7	87,7	Trúng tuyển
50	NN50	Nguyễn Thị Huệ	18/10/1983	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			94,3	94,3	Trúng tuyển
51	NN51	Nguyễn Thị Huệ	16/9/1978	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			83,7	83,7	Trúng tuyển
52	NN52	Nguyễn Thị Huệ	04/10/1984	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			Vắng	Vắng	
53	NN53	Hà Thị Huệ	06/7/1983	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			Vắng	Vắng	
54	NN54	Nguyễn Thị Thanh Huệ	25/7/1984	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			Vắng	Vắng	

Đu

Số TT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Vị trí việc làm	Đơn vị dự tuyển	Diện ưu tiên	Điểm Ưu tiên	Điểm phỏng vấn	Tổng điểm xét tuyển đã + Ưu tiên và trừ vi phạm quy chế thi (nếu có)	Kết quả
55	NN55	Nguyễn Mạnh Hùng	21/7/1985	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			83	83	Trúng tuyển
56	NN56	Nguyễn Quang Huy	04/6/1984	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật	Con thương binh	5	80	85	Trúng tuyển
57	NN57	Nguyễn Thị Thu Huyền	04/4/1986	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			75,3	75,3	Trúng tuyển
58	NN58	Nguyễn Thị Bích Huyền	01/5/1987	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			84	84	Trúng tuyển
59	NN59	Tạ Viết Hưng	15/01/1980	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			74,7	74,7	Trúng tuyển
60	NN60	Nguyễn Văn Hưng	20/02/1984	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			74	74	Trúng tuyển
61	NN61	Nguyễn Duy Hưng	20/10/1994	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			75	75	Trúng tuyển
62	NN62	Đặng Thu Hương	07/01/1977	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			82	82	Trúng tuyển

Đu

Số TT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Vị trí việc làm	Đơn vị dự tuyển	Diện ưu tiên	Điểm Ưu tiên	Điểm phỏng vấn	Tổng điểm xét tuyển đã + Ưu tiên và trừ vi phạm quy chế thi (nếu có)	Kết quả
63	NN63	Nguyễn Thị Hương	11/12/1975	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			80	80	Trúng tuyển
64	NN64	Nguyễn Thị Thu Hương	09/7/1983	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			Vắng	Vắng	
65	NN65	Nguyễn Thị Thu Hường	05/7/1979	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			70,7	70,7	Trúng tuyển
66	NN66	Nguyễn Thị Thu Hường	16/3/1981	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật	Con bệnh binh	5	69	74	Trúng tuyển
67	NN67	Nguyễn Thị Ngọc Kim	01/5/1978	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			Vắng	Vắng	
68	NN68	Đỗ Văn Khanh	06/3/1979	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			85,3	85,3	Trúng tuyển
69	NN69	Nguyễn Quang Khánh	10/10/1991	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			80	80	Trúng tuyển
70	NN70	Nguyễn Đức Khuê	29/11/1985	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			75	75	Trúng tuyển

Đa

Số TT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Vị trí việc làm	Đơn vị dự tuyển	Diện ưu tiên	Điểm Ưu tiên	Điểm phỏng vấn	Tổng điểm xét tuyển đã + Ưu tiên và trừ vi phạm quy chế thi (nếu có)	Kết quả
71	NN71	Nguyễn Văn Khuyển	27/12/1982	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			73,3	73,3	Trúng tuyển
72	NN72	Nguyễn Thị Hương Lan	07/10/1977	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			Vắng	Vắng	
73	NN73	Nguyễn Thị Phương Lan	09/3/1984	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			83,7	83,7	Trúng tuyển
74	NN74	Phạm Văn Lâm	06/11/1980	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			68,7	68,7	Trúng tuyển
75	NN75	Đặng Hoàng Lân	15/9/1994	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			88,3	88,3	Trúng tuyển
76	NN76	Bùi Thị Lê	23/7/1982	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật	Con bệnh binh	5	84,3	89,3	Trúng tuyển
77	NN77	Đoàn Nhật Lệ	22/9/1991	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			81,3	81,3	Trúng tuyển
78	NN78	Trần Thị Liêm	24/9/1989	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			88,6	88,6	Trúng tuyển

Đu

Số TT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Vị trí việc làm	Đơn vị dự tuyển	Diện ưu tiên	Điểm Ưu tiên	Điểm phỏng vấn	Tổng điểm xét tuyển đã + Ưu tiên và trừ vi phạm quy chế thi (nếu có)	Kết quả
79	NN79	Lương Thanh Liêm	20/5/1993	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			Vắng	Vắng	
80	NN80	Nguyễn Thị Liễu	01/12/1972	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật	Con thương binh	5	Vắng	Vắng	
81	NN81	Đỗ Nhật Linh	23/8/1993	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			54,7	54,7	Trúng tuyển
82	NN82	Nguyễn Thị Linh	04/6/1989	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			75	75	Trúng tuyển
83	NN83	Trần Thị Linh	11/10/1987	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật	Con bệnh binh	5	80	85	Trúng tuyển
84	NN84	Bùi Văn Long	13/03/1979	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			61,7	61,7	Trúng tuyển
85	NN85	Nguyễn Phúc Long	20/11/1993	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			75	75	Trúng tuyển
86	NN86	Trần Thanh Lợi	07/7/1979	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			80	80	Trúng tuyển

Đu

Số TT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Vị trí việc làm	Đơn vị dự tuyển	Diện ưu tiên	Điểm Ưu tiên	Điểm phỏng vấn	Tổng điểm xét tuyển đã + Ưu tiên và trừ vi phạm quy chế thi (nếu có)	Kết quả
87	NN87	Nguyễn Thành Luân	07/7/1992	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			56,7	56,7	Trúng tuyển
88	NN88	Hoàng Thị Xuân Mai	01/10/1986	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			65	65	Trúng tuyển
89	NN89	Nguyễn Thị Tuyết Mai	05/6/1984	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			Vắng	Vắng	
90	NN90	Phan Thị Hồng Minh	20/02/1987	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			74,3	74,3	Trúng tuyển
91	NN91	Nguyễn Phong Nam	03/8/1983	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			54,7	54,7	Trúng tuyển
92	NN92	Bùi Thị Thúy Ngà	01/7/1985	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			Vắng	Vắng	
93	NN93	Nguyễn Thị Ngàn	25/12/1982	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			67	67	Trúng tuyển
94	NN94	Nguyễn Tiến Nghị	19/5/1982	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			50,3	50,3	Trúng tuyển

Số TT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Vị trí việc làm	Đơn vị dự tuyển	Diện ưu tiên	Điểm Ưu tiên	Điểm phỏng vấn	Tổng điểm xét tuyển đã + Ưu tiên và trừ vi phạm quy chế thi (nếu có)	Kết quả
95	NN95	Nguyễn Thị Bích Ngọc	23/11/1991	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			Vắng	Vắng	
96	NN96	Đàm Thị Nguyệt	30/12/1985	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			32,3	32,3	
97	NN97	Nguyễn Thị Nhâm	09/11/1981	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			91	91	Trúng tuyển
98	NN98	Nguyễn Thị Nhật	03/3/1993	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			Vắng	Vắng	
99	NN99	Đàm Thị Hồng Nhung	01/8/1974	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			91,3	91,3	Trúng tuyển
100	NN100	Nguyễn Thị Oanh	01/8/1982	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			100	100	Trúng tuyển
101	NN101	Nguyễn Thị Kim Oanh	24/11/1981	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			Vắng	Vắng	
102	NN102	Nguyễn Xuân Phong	25/10/1991	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			Vắng	Vắng	

Đu

Số TT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Vị trí việc làm	Đơn vị dự tuyển	Diện ưu tiên	Điểm Ưu tiên	Điểm phỏng vấn	Tổng điểm xét tuyển đã + Ưu tiên và trừ vi phạm quy chế thi (nếu có)	Kết quả
103	NN103	Nguyễn Ngọc Phú	19/4/1975	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật	Con thương binh	5	76,3	81,3	Trúng tuyển
104	NN104	Nguyễn Thị Hồng Phúc	29/10/1983	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			75	75	Trúng tuyển
105	NN105	Đỗ Văn Phúc	03/8/1973	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			83	83	Trúng tuyển
106	NN106	Nguyễn Thu Phương	20/02/1984	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			88,7	88,7	Trúng tuyển
107	NN107	Trần Văn Phương	16/10/1977	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			84	84	Trúng tuyển
108	NN108	Nguyễn Thị Phụng	19/02/1979	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			93,3	93,3	Trúng tuyển
109	NN109	Phạm Thị Phụng	10/4/1985	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			79,3	79,3	Trúng tuyển
110	NN110	Nguyễn Lan Quỳnh	12/3/1973	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			Vắng	Vắng	

Đu

Số TT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Vị trí việc làm	Đơn vị dự tuyển	Diện ưu tiên	Điểm Ưu tiên	Điểm phỏng vấn	Tổng điểm xét tuyển đã + Ưu tiên và trừ vi phạm quy chế thi (nếu có)	Kết quả
111	NN111	Trần Thu Sang	07/7/1986	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			Vắng	Vắng	
112	NN112	Đoàn Thị Sáng	12/10/1982	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			94,3	94,3	Trúng tuyển
113	NN113	Nguyễn Thị Sen	08/5/1980	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			81,3	81,3	Trúng tuyển
114	NN114	Trần Văn Sinh	30/3/1988	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			84	84	Trúng tuyển
115	NN115	Phạm Thái Sơn	11/12/1994	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			92	92	Trúng tuyển
116	NN116	Đỗ Hồng Sơn	15/9/1978	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			83,7	83,7	Trúng tuyển
117	NN117	Nguyễn Hữu Tài	23/7/1972	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			82	82	Trúng tuyển
118	NN118	Đàm Văn Tân	19/4/1988	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			92,7	92,7	Trúng tuyển

Số TT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Vị trí việc làm	Đơn vị dự tuyển	Diện ưu tiên	Điểm Ưu tiên	Điểm phỏng vấn	Tổng điểm xét tuyển đã + Ưu tiên và trừ vi phạm quy chế thi (nếu có)	Kết quả
119	NN119	Nguyễn Duy Tiến	21/7/1984	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			85	85	Trúng tuyển
120	NN120	Nguyễn Viết Toàn	11/11/1981	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			80,3	80,3	Trúng tuyển
121	NN121	Trần Anh Tú	04/11/1994	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			74,7	74,7	Trúng tuyển
122	NN122	Đặng Minh Tuấn	21/3/1975	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			80,3	80,3	Trúng tuyển
123	NN123	Hoàng Đình Tuấn	20/11/1993	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			81	81	Trúng tuyển
124	NN124	Vũ Hữu Tuấn	05/7/1990	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			76,3	76,3	Trúng tuyển
125	NN125	Trương Thanh Tùng	02/12/1985	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			Vắng	Vắng	
126	NN126	Nguyễn Văn Tùng	30/9/1988	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			76	76	Trúng tuyển

Số TT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Vị trí việc làm	Đơn vị dự tuyển	Diện ưu tiên	Điểm Ưu tiên	Điểm phỏng vấn	Tổng điểm xét tuyển đã + Ưu tiên và trừ vi phạm quy chế thi (nếu có)	Kết quả
127	NN127	Nguyễn Mạnh	Tuyển	16/8/1994	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			74	74	Trúng tuyển
128	NN128	Phạm Kim	Tuyển	03/10/1978	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật	Con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học	5	Vắng	Vắng	
129	NN129	Nguyễn Ngọc	Tuyển	29/10/1985	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật	Con thương binh	5	58,3	63,3	Trúng tuyển
130	NN130	Nguyễn Thị	Tuyệt	09/6/1995	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			80,6	80,6	Trúng tuyển
131	NN131	Vũ Duy	Thái	09/11/1996	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			84,6	84,6	Trúng tuyển
132	NN132	Trần Trung	Thành	19/5/1979	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật	Con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học	5	76,3	81,3	Trúng tuyển
133	NN133	Nguyễn Văn	Thành	20/3/1981	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			79	79	Trúng tuyển
134	NN134	Lương Thị	Thảo	01/02/1987	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			82	82	Trúng tuyển

Số TT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Vị trí việc làm	Đơn vị dự tuyển	Diện ưu tiên	Điểm Ưu tiên	Điểm phỏng vấn	Tổng điểm xét tuyển đã + Ưu tiên và trừ vi phạm quy chế thi (nếu có)	Kết quả
135	NN135	Đỗ Thị Hương Thảo	11/3/1983	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			51	51	Trúng tuyển
136	NN136	Lê Thăng	19/11/1992	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			80,3	80,3	Trúng tuyển
137	NN137	Lương Văn Thắng	08/10/1991	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			89	89	Trúng tuyển
138	NN138	Phạm Đức Thắng	01/8/1977	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật	Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự	2,5	85,7	88,2	Trúng tuyển
139	NN139	Nguyễn Duy Thắng	18/10/1976	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			92,7	92,7	Trúng tuyển
140	NN140	Kiều Văn Thắng	17/7/1984	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật	Con thương binh	5	90	95	Trúng tuyển
141	NN141	Vũ Thị Thơ	02/4/1985	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			93,7	93,7	Trúng tuyển
142	NN142	Nguyễn Thị Thu	28/8/1990	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			94,7	94,7	Trúng tuyển

Đn

Số TT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Vị trí việc làm	Đơn vị dự tuyển	Diện ưu tiên	Điểm Ưu tiên	Điểm phỏng vấn	Tổng điểm xét tuyển đã + Ưu tiên và trừ vi phạm quy chế thi (nếu có)	Kết quả
143	NN143	Nguyễn Thị Thu	16/11/1978	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			83	83	Trúng tuyển
144	NN144	Nguyễn Thị Thuần	10/5/1984	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			89	89	Trúng tuyển
145	NN145	Nguyễn Thị Thủy	19/8/1986	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			56,3	56,3	Trúng tuyển
146	NN146	Đỗ Thị Thúy	10/4/1985	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			89	89	Trúng tuyển
147	NN147	Đào Thanh Thúy	16/3/1983	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật	Con thương binh	5	45,7	50,7	
148	NN148	Đào Thị Thúy	26/7/1984	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			69,7	69,7	Trúng tuyển
149	NN149	Dương Thị Thư	12/11/1981	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			46,7	46,7	
150	NN150	Vũ Thị Huyền Thương	29/8/1988	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			82	82	Trúng tuyển

Đu

Số TT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Vị trí việc làm	Đơn vị dự tuyển	Diện ưu tiên	Điểm Ưu tiên	Điểm phỏng vấn	Tổng điểm xét tuyển đã + Ưu tiên và trừ vi phạm quy chế thi (nếu có)	Kết quả
151	NN151	Hoàng Thị Huyền Trang	25/01/1992	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			37	37	
152	NN152	Nguyễn Xuân Trường	01/12/1980	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			41,3	41,3	
153	NN153	Nguyễn Hồng Vân	19/12/1989	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			90	90	Trúng tuyển
154	NN154	Phạm Thị Hồng Vân	06/10/1993	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			80	80	Trúng tuyển
155	NN155	Nguyễn Thị Thúy Vân	26/6/1985	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			70	70	Trúng tuyển
156	NN156	Phạm Thế Vinh	11/12/1989	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			84	84	Trúng tuyển
157	NN157	Bùi Văn Vịnh	19/5/1982	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			75	75	Trúng tuyển
158	NN158	Phạm Quốc Vương	12/8/1973	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			89	89	Trúng tuyển

Số TT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Vị trí việc làm	Đơn vị dự tuyển	Diện ưu tiên	Điểm Ưu tiên	Điểm phỏng vấn	Tổng điểm xét tuyển đã + Ưu tiên và trừ vi phạm quy chế thi (nếu có)	Kết quả
159	NN159	Vũ Bá Vượng	15/10/1982	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật	Con thương binh	5	85	90	Trúng tuyển
160	NN160	Nguyễn Bá Xuân	12/9/1978	Chăn nuôi; Thú y	Kiểm dịch - Kiểm soát giết mổ	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật	Con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học	5	85	90	Trúng tuyển
161	NN161	Nguyễn Đức Bình	09/01/1991	Chăn nuôi; Thú y (Bác sĩ Thú y; Chăn nuôi Thú y)	Chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật	Dân tộc thiểu số	5	88,7	93,7	Trúng tuyển
162	NN162	Đoàn Thị Dịu	21/3/1981	Chăn nuôi; Thú y (Bác sĩ Thú y; Chăn nuôi Thú y)	Chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật	Con thương binh	5	Vắng	Vắng	
163	NN163	Trần Mạnh Dũng	18/9/1997	Chăn nuôi; Thú y (Bác sĩ Thú y; Chăn nuôi Thú y)	Chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			90	90	Trúng tuyển
164	NN164	Nguyễn Văn Hải	11/10/1977	Chăn nuôi; Thú y (Bác sĩ Thú y; Chăn nuôi Thú y)	Chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			88,3	88,3	Trúng tuyển
165	NN165	Nguyễn Thị Thu Hằng	07/8/1980	Chăn nuôi; Thú y (Bác sĩ Thú y; Chăn nuôi Thú y)	Chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			92	92	Trúng tuyển
166	NN166	Đàm Thị Hiền	12/9/1992	Chăn nuôi; Thú y (Bác sĩ Thú y; Chăn nuôi Thú y)	Chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			85,3	85,3	Trúng tuyển

Số TT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Vị trí việc làm	Đơn vị dự tuyển	Diện ưu tiên	Điểm Ưu tiên	Điểm phỏng vấn	Tổng điểm xét tuyển đã + Ưu tiên và trừ vi phạm quy chế thi (nếu có)	Kết quả
167	NN167	Nguyễn Thị Hòa	12/7/1980	Chăn nuôi; Thú y (Bác sĩ Thú y; Chăn nuôi Thú y)	Chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			94,7	94,7	Trúng tuyển
168	NN168	Phạm Thị Hoàn	26/6/1983	Chăn nuôi; Thú y (Bác sĩ Thú y; Chăn nuôi Thú y)	Chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			84	84	
169	NN169	Đinh Thu Huyền	27/01/1997	Chăn nuôi; Thú y (Bác sĩ Thú y; Chăn nuôi Thú y)	Chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			84,3	84,3	
170	NN170	Lương Thị Thu Huyền	09/4/1990	Chăn nuôi; Thú y (Bác sĩ Thú y; Chăn nuôi Thú y)	Chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật	Con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học	5	Vắng	Vắng	
171	NN171	Chu Thị Thanh Hương	03/5/1991	Chăn nuôi; Thú y (Bác sĩ Thú y; Chăn nuôi Thú y)	Chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			85,3	85,3	Trúng tuyển
172	NN172	Khắc Thị Luyện	20/8/1990	Chăn nuôi; Thú y (Bác sĩ Thú y; Chăn nuôi Thú y)	Chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			Vắng	Vắng	
173	NN173	Đỗ Bích Ngọc	15/8/1981	Chăn nuôi; Thú y (Bác sĩ Thú y; Chăn nuôi Thú y)	Chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			86,7	86,7	Trúng tuyển
174	NN174	Tô Thị Phương	25/4/1990	Chăn nuôi; Thú y (Bác sĩ Thú y; Chăn nuôi Thú y)	Chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			95,3	95,3	Trúng tuyển

Số TT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Vị trí việc làm	Đơn vị dự tuyển	Diện ưu tiên	Điểm Ưu tiên	Điểm phỏng vấn	Tổng điểm xét tuyển đã + Ưu tiên và trừ vi phạm quy chế thi (nếu có)	Kết quả
175	NN175	Chu Anh Tài	20/5/1980	Chăn nuôi; Thú y (Bác sĩ Thú y; Chăn nuôi Thú y)	Chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			75	75	
176	NN176	Nguyễn Huy Tuất	21/10/1981	Chăn nuôi; Thú y (Bác sĩ Thú y; Chăn nuôi Thú y)	Chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			90	90	Trúng tuyển
177	NN177	Nguyễn Bảo Thành	24/3/1980	Chăn nuôi; Thú y (Bác sĩ Thú y; Chăn nuôi Thú y)	Chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			Vắng	Vắng	
178	NN178	Nguyễn Thị Thảo	22/12/1982	Chăn nuôi; Thú y (Bác sĩ Thú y; Chăn nuôi Thú y)	Chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			75	75	
179	NN179	Vũ Thị Nguyễn Thảo	16/10/1993	Chăn nuôi; Thú y (Bác sĩ Thú y; Chăn nuôi Thú y)	Chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			90	90	Trúng tuyển
180	NN180	Đặng Thị Thủy	27/10/1985	Chăn nuôi; Thú y (Bác sĩ Thú y; Chăn nuôi Thú y)	Chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			90	90	Trúng tuyển
181	NN181	Nguyễn Gia Trường	01/12/1996	Chăn nuôi; Thú y (Bác sĩ Thú y; Chăn nuôi Thú y)	Chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			90	90	Trúng tuyển

Số TT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Vị trí việc làm	Đơn vị dự tuyển	Diện ưu tiên	Điểm Ưu tiên	Điểm phỏng vấn	Tổng điểm xét tuyển đã + Ưu tiên và trừ vi phạm quy chế thi (nếu có)	Kết quả
182	NN182	Đỗ Việt Hương	02/11/1988	Kế toán; Tài chính kế toán	Kế hoạch tài chính	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			85	85	Trúng tuyển
183	NN183	Nguyễn Hữu Khuê	04/9/1998	Kế toán; Tài chính kế toán	Kế hoạch tài chính	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			Vắng	Vắng	
184	NN184	Hoàng Thị Nội	21/01/1980	Kế toán; Tài chính kế toán	Kế hoạch tài chính	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			51	51	
185	NN185	Lê Thị Mai Trang	20/11/1981	Kế toán; Tài chính kế toán	Kế hoạch tài chính	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			53,7	53,7	Trúng tuyển
186	NN186	Ngô Gia Khang	09/7/1984	Quản trị nhân lực; Luật; Kinh tế	Tổ chức nhân sự	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			Vắng	Vắng	
187	NN187	Nguyễn Ngọc Linh Nga	09/7/1989	Quản trị nhân lực; Luật; Kinh tế	Tổ chức nhân sự	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			76	76	Trúng tuyển
188	NN188	Đinh Thị Hồng Cúc	08/11/1986	Quản trị hành chính văn phòng, Quản lý nhà nước; Hành chính học; Kế toán	Hành chính tổng hợp	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			71	71	Trúng tuyển
189	NN189	Nguyễn Thị Hà	06/7/1989	Quản trị hành chính văn phòng, Quản lý nhà nước; Hành chính học; Kế toán	Hành chính tổng hợp	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			67	67	

Số TT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Ngành, chuyên ngành cần tuyển	Vị trí việc làm	Đơn vị dự tuyển	Diện ưu tiên	Điểm Ưu tiên	Điểm phỏng vấn	Tổng điểm xét tuyển đã + Ưu tiên và trừ vi phạm quy chế thi (nếu có)	Kết quả
190	NN190	Nguyễn Thị Hồng Nhung	19/10/1995	Quản trị hành chính văn phòng, Quản lý nhà nước; Hành chính học; Kế toán	Hành chính tổng hợp	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			Vắng	Vắng	
191	NN191	Phạm Thị Tâm	12/11/1973	Quản trị hành chính văn phòng, Quản lý nhà nước; Hành chính học; Kế toán	Hành chính tổng hợp	Trạm Kiểm dịch động vật đầu mối giao thông và chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật			63	63	

Đu